UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG
HĐ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 30 /TB-HĐTD

Bù Đăng, ngày 10 tháng 3 năm 2022

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển (vòng 1) kỳ tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 661/QĐ-SNV ngày 28/10/2021 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện Bù Đăng năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 745/QĐ-SNV ngày 22/12/2021 của Sở Nội vụ về việc thay đổi thành viên Hội đồng tuyển dụng viên chức và bổ sung, điều chỉnh nhu cầu tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện Bù Đăng;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND huyện về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện Bù Đăng;

Căn cứ Công văn số 277/SNV-CCVC&TCBM ngày 09/3/2022 của Sở Nội vụ về việc thống nhất danh sách xét tuyển viên chức vòng 2.

Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Bù Đăng thông báo kết quả vòng 1 và danh sách đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện Bù Đăng như sau:

- Chỉ tiêu tuyển dụng: 83 chỉ tiêu.
- Số lượng thí sinh tham dự xét vòng 1: 101 thí sinh.
- Số lượng thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2: 98 thí sinh.
- Số lượng thí sinh không đủ điều kiện tham dự vòng 2: 03 thí sinh.

(Đính kèm danh sách)

Trên đây là Thông báo của Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện Bù Đăng về kết quả vòng 1 kỳ tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện Bù Đăng.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- TT. HU – HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên HĐTD;
- Ban giám sát huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Nguyễn Văn Lưu
Phó Chủ tịch UBND huyện

UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2
(BẬC MẦM NON)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	Trần Thị Thanh	Tịnh	10/10/1991	Kinh	Nữ	Hà Tĩnh	Kp. Hòa Đồng, TT Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	CNTT cơ bản	B	Giáo viên Mầm non		Đạt
2	Nguyễn Thị	Chim	05/5/1994	Tày	Nữ	Cao Bằng	Xã Quảng Hiệp, huyện CưMgar - tỉnh Đắk Lăk	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	B1	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
3	Hoàng Thị Thu	Hương	14/01/1995	Tày	Nữ	Bắc Kạn	Ấp 4, Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	B	B	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
4	Đào Thị	Trang	17/7/1998	Kinh	Nữ	Nam Định	Thôn Sơn Tùng, xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	CNTT cơ bản	B	Giáo viên Mầm non		Đạt
5	Đào Thị	Thảo	12/10/1998	Kinh	Nữ	Ninh Bình	Kp. Hòa Đồng, TT Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	CNTT cơ bản	B	Giáo viên Mầm non		Đạt
6	Đinh Thị	Thúy	12/8/1997	Tày	Nữ	Cao Bằng	Thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	CNTT cơ bản		Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
7	Lý Thị Thùy	Dung	14/4/1995	Nùng	Nữ	Lạng Sơn	Thôn 4, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	A	B	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
8	Trần Thị Hồng	Hạ	29/9/1994	Kinh	Nữ	Nam Định	Kp. Đức Thọ, TT Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	B1	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt

9	Điêu Thị Thanh	Diệp	28/02/1996	M' nông	Nữ	Bình Phước	Thôn Sơn Hòa, xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	A	A	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
10	Ngô Thị	Tuyết	02/02/1994	Kinh	Nữ	Nam Định	Thôn Đăk Xuyên, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	A	A	Giáo viên Mầm non		Đạt
11	Vi Thị Trà	My	11/6/2000	Tày	Nữ	Bắc Kạn	Thôn 4, xã Đường 10, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non			Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
12	Bàn Thị	Oanh	20/3/1997	Dao	Nữ	Bắc Kạn	Thôn Phước Thái, Phước Cát 2, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	CNTT cơ bản	B	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
13	Nông Thị	Như	21/3/1994	Tày	Nữ	Bắc Kạn	Thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	B	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
14	An Thị	Thu	13/3/1996	Kinh	Nữ	Hải Dương	Kp. Hòa Đồng, TT Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	B	A	Giáo viên Mầm non		Đạt
15	Nguyễn Thị	Hoa	15/4/1992	Kinh	Nữ	Hà Tĩnh	Thôn 4, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	B	Toeic 625	Giáo viên Mầm non		Đạt
16	Lê Thúy	Vân	15/11/1996	Kinh	Nữ	Thanh Hóa	Thôn Bom Bo, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	B	A	Giáo viên Mầm non		Đạt
17	Trịnh Thanh	Thanh	07/11/1998	Kinh	Nữ	Vĩnh Phúc	Thôn 2, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	CNTT cơ bản	B	Giáo viên Mầm non		Đạt
18	Nguyễn Thị Kim	Thoa	25/11/1996	Kinh	Nữ	Tuyên Quang	Ấp 6, xã Phước Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	A		Giáo viên Mầm non		Đạt
19	Thị	Giá	30/12/1992	Xtiêng	Nữ	Bình Phước	Thôn 6, xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	B	A	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt

20	Nguyễn Thị	Quỳnh	08/03/1994	Kinh	Nữ	Nghệ An	Thôn 1, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non			Giáo viên Mầm non		Đạt
21	Lê Hoàng Thùy	Ngân	26/12/1992	Kinh	Nữ	Bình Định	Khu Đức Hòa, TT Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	A	A	Giáo viên Mầm non		Đạt
22	Phí Thị Hà	Trang	07/02/1995	Kinh	Nữ	Thái Bình	Kp. Tân Hưng, TT Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	A	B	Giáo viên Mầm non		Đạt
23	Lê Thị	Thanh	15/5/1988	Kinh	Nữ	Thanh Hóa	Thôn 2, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	A	A	Giáo viên Mầm non	Con thương binh	Đạt
24	Nghiêm Thị	Thắm	02/3/1991	Kinh	Nữ	Thái Bình	Thôn 5, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	Trung cấp Kỹ thuật Tin học		Giáo viên Mầm non		Đạt
25	Đào Mỹ	Hạnh	15/3/1991	Kinh	Nữ	Bắc Giang	Thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	B	C	Giáo viên Mầm non		Đạt
26	Đồng Thị	Nụ	18/12/1994	Tày	Nữ	Bắc Kạn	Thôn 3, xã Đường 10, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	B	B	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
27	Điểu Thị	Nguyên	18/12/1992	M' nông	Nữ	Bình Phước	Thôn 5, xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	B	B	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
28	Lê Thị Thanh	Nhàn	17/11/1994	Kinh	Nữ	Hà Nội	Thôn 2, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non		B	Giáo viên Mầm non		Đạt
29	Lê Thị Ái	Thương	24/5/1987	Kinh	Nữ	Hà Tĩnh	Thôn 2, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	B	B	Giáo viên Mầm non		Đạt
30	Bàn Thị	Đoan	22/02/1986	Dao	Nữ	Bắc Kạn	Thôn 4, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	CNTT cơ bản	A2	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
31	Hoàng Thị	Thơm	18/3/1981	Kinh	Nữ	Thái Bình	Kp. Đức Lập, TT Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	CNTT cơ bản	A2	Giáo viên Mầm non	Con thương binh	Đạt

32	Doanh Thị	Hiền	02/9/1993	Tày	Nữ	Bắc Kạn	Thôn 2, xã Đường 10, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	A	A	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
33	Lê Thị Ngọc	Hiền	06/9/1994	Kinh	Nữ	Bình Phước	Thôn 11, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	B	B	Giáo viên Mầm non		Đạt
34	Nguyễn Huyền	Trang	30/7/1990	Kinh	Nữ	Bắc Giang	KP. Phú Thịnh - p. Tân Phú-Tp. Đồng Xoài- t. Bình Phước	12/12	Trung cấp Sư phạm Mầm non	A	B	Giáo viên Mầm non		Đạt
35	Điểu Thị	Huyền	25/10/1992	Xtiêng	Nữ	Bình Phước	Kp. Đức Lợi, TT. Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Giáo dục Mầm non	A	B	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt
36	Triệu Thị	Thu	26/8/1995	Dao	Nữ	Bắc Kạn	xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	B	B	Giáo viên Mầm non	DTTS	Đạt

Danh sách này có 36 người.

UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2
(BẬC TIỂU HỌC)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
GIÁO VIÊN TIẾNG ANH														
1	Thị	Sâm	15/11/1999	Châu Mạ	Nữ	Bình Phước	Thôn 2, xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh			Giáo viên Tiếng anh	DTTS	Đạt
2	Đinh Văn	Đạt	21/12/1999	Kinh	Nam	Thái Bình	Thôn 2, xã Đường 10, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh			Giáo viên Tiếng anh		Đạt
3	Trương Thị Thùy	Trang	26/11/1995	Kinh	Nữ	Hà Nội	Thôn 5, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh	B	B2	Giáo viên Tiếng anh		Đạt
4	Trần Thị Thùy	Diễm	24/02/1996	Kinh	Nữ	Hải Dương	Kp. Hòa Đồng, TT. Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh	B	B	Giáo viên Tiếng anh		Đạt
5	Lăng Thị Thu	Đương	24/02/1990	Nùng	Nữ	Cao Bằng	Thôn 1, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Ngôn Ngữ Anh (Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm lý luận dạy học và giáo dục)	A	B	Giáo viên Tiếng anh	DTTS	Đạt
6	Lăng Thị	Tuyết	15/6/1995	Nùng	Nữ	Lạng Sơn	Thôn 9, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Ngôn Ngữ Anh (có GCN chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm TH&THCS)	CNTT nâng cao	Pháp B	Giáo viên Tiếng anh	DTTS	Đạt
7	Bùi Thị Tuyết	Nhung	11/11/1988	Kinh	Nữ	Thái Bình	Tổ 3, Kp. Tiến Thành, Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh			Giáo viên Tiếng anh		Đạt
8	Lê Thị	Nguyệt	26/8/1994	Kinh	Nữ	Ninh Bình	Thôn 6, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh			Giáo viên Tiếng anh		Đạt

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
9	Đỗ Thanh	Thúy	05/5/1993	Kinh	Nữ	Thái Bình	Thôn 4, xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh	A	Pháp B	Giáo viên Tiếng anh		Đạt
10	Trần Thị Hồng	Thắm	25/7/1993	Kinh	Nữ	Trà Vinh	Thôn 4, xã Đoàn Kết, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh	A	Pháp B	Giáo viên Tiếng anh		Đạt
11	Nguyễn Thị	Thiên	01/8/1994	Kinh	Nữ	Hải Dương	Thôn 3, xã Đoàn Kết, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh	A	Pháp B	Giáo viên Tiếng anh		Đạt
12	Hoàng Lê	Giang	18/12/1998	Kinh	Nam	Nghệ An	Thôn 5, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh			Giáo viên Tiếng anh		Đạt
13	Lê Thị Kim Mỹ	Duyên	25/10/1991	Kinh	Nữ	Quảng Nam	Thôn 2, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh	A	Pháp B, Anh B2	Giáo viên Tiếng anh		Đạt
14	Nguyễn Thị	Thắm	04/01/1993	Kinh	Nữ	Nam Định	Thôn 1, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh	A	Pháp B	Giáo viên Tiếng anh		Đạt
15	Phạm Thị	Thúy	08/11/1995	Kinh	Nữ	Nam Định	Thôn Đak Nung, xã Đak Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Sư phạm Tiếng anh	B	Pháp B	Giáo viên Tiếng anh		Đạt
16	Lê Nguyễn Trọng	Hiếu	13/8/1997	Kinh	Nam	Thanh Hóa	Kp 3, Tiến Thành, Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Sư phạm Tiếng anh			Giáo viên Tiếng anh		Đạt
GIÁO VIÊN TIN HỌC														
1	Nguyễn	Công	08/8/1987	Kinh	Nam	Quảng Ngãi	Thôn 1, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Công nghệ Thông tin (có Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên trung cấp chuyên nghiệp)		B	Giáo viên Tin học		Đạt
2	Nguyễn Thị	Lương	14/02/1986	Kinh	Nữ	Thanh Hóa	Thôn 1, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư Tin học Ứng dụng (có Chứng chỉ sư phạm dạy nghề)		B	Giáo viên Tin học		Đạt

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
GIÁO VIÊN GIÁO DỤC THỂ CHẤT													
1	Nguyễn Sỹ Thanh	06/12/1987	Kinh	Nam	Hà Tĩnh	Kp. Đức Lập, TT Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Sư phạm Thể dục thể thao. Ngành: Giáo dục thể chất	B	B	GV Giáo dục thể chất	Con thương binh	Đạt
2	Trần Tuấn Anh	21/9/1993	Kinh	Nam	Nghệ An	Thôn Bình Thọ, xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Giáo dục Thể chất	B	B	GV Giáo dục thể chất		Đạt

Danh sách này có 20 người.

UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2
(BẬC THCS)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
GIÁO VIÊN SINH HỌC													
1	La Thị Thương	13/7/1991	Tày	Nữ	Bắc Kạn	Thôn 6, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng SP Sinh học		B1	Giáo viên Sinh học	DTTS	Đạt
2	Vũ Thị Hồi	20/7/1991	Kinh	Nữ	Bắc Kạn	Tổ 7, Ấp Bồn Xăng, Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng SP Sinh học	A	A	Giáo viên Sinh học		Đạt
3	Hoàng Thị Hằng	20/8/1992	Nùng	Nữ	Thái Nguyên	Thôn 9, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng SP Sinh học	A		Giáo viên Sinh học	DTTS	Đạt
GIÁO VIÊN TIN HỌC													
1	Nguyễn Y Phụng	02/01/1994	Kinh	Nữ	Quảng Bình	Thôn 4, xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Tin học ứng dụng (GCN chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm TH&THCS)			Giáo viên Tin học		Đạt

Danh sách này có 4 người.

UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2
(TRUNG TÂM Y TẾ)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
I	**Bác sỹ y khoa - Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản**													
1	Trần Thị	Vân	25/12/1989	Kinh	Nữ	Hà Nam	Khu phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Bác sỹ y khoa	CNTT cơ bản	B	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Con thương binh loại A	Đạt
2	Tô Ngọc	Trâm	02/9/1994	Kinh	Nữ	Hà Tĩnh	Khu phố Tân Hưng, thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Bác sỹ y khoa	CNTT cơ bản	Bậc 3 (B1)	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản		Đạt
3	Trần Đình	Dương	08/02/1995	Kinh	Nam	Bình Định	Mỹ Châu-Phù Mỹ-Bình Định	12/12	Bác sỹ y khoa	CNTT cơ bản	Bậc 3 (B1)	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản		Đạt
II	**Bác sỹ y khoa - Khoa Ngoại tổng hợp**													
1	Trần Văn	Huy	25/8/1992	Kinh	Nam	Ninh Bình	Thôn 2, xã Đoàn Kết-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Bác sỹ y khoa	CNTT cơ bản	B3/6	Khoa ngoại tổng hợp		Đạt
2	Nguyễn Hữu	Lộc	01/01/1994	Kinh	Nam	Bình Định	Thị trấn Bồng Sơn-Hoài Nhơn-Bình Định	12/12	Bác sỹ y khoa	CNTT cơ bản	Bậc 3 (B1)	Khoa ngoại tổng hợp		Đạt
III	**Bác sỹ y khoa - Khoa khám bệnh**													

1	Đặng Ngọc	Thanh	11/01/1984	Kinh	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	71/44 Trần Phú, phường 4-Quận 5-Thành phố Hồ Chí Minh	12/12	Bác sỹ y khoa	CNTT cơ bản	Bậc 3 (B1)	Khoa Khám bệnh		Đạt
2	Hoàng Thùy	Dung	27/9/1991	Nùng	Nữ	Lạng Sơn	Thôn 4, xã Minh Hưng-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Bác sỹ đa khoa	CNTT cơ bản	B	Khoa Khám bệnh	Dân tộc thiểu số	Đạt
IV	**Bác sỹ y học dự phòng- Khoa KSBT và ATTP**													
1	Lê Văn	Tín	20/6/1992	Kinh	Nam	Quảng Ngãi	Ấp 4, xã Phước Sơn - Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Bác sỹ Y học dự phòng	CNTT cơ bản	A2	Khoa Kiểm soát bệnh tật và An toàn thực phẩm		Đạt
2	Nguyễn Thị Kim	Châu	20/02/1992	Kinh	Nữ	Bình Định	Thôn 1, xã Thống Nhất-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Bác sỹ Y học dự phòng	A	Bậc 2	Khoa Kiểm soát bệnh tật và An toàn thực phẩm		Đạt
V	**Điều dưỡng - Phòng hành chính tổng hợp**													
1	Nguyễn Văn	Hưng	12/4/1998	Kinh	Nam	Quảng Nam	Khu phố 16, thị trấn Phước An-Krông Pắc-Đắk Lắk	12/12	Cử nhân Điều dưỡng	CNTT cơ bản	B	Phòng hành chính tổng hợp		Đạt
VI	**Y sỹ đa khoa-Khoa YHCT và PHCN**													Đạt
1	Nguyễn Văn	Nhật	05/4/1991	Kinh	Nam	Quảng Nam	Khu phố Tân Hưng, thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Y sỹ đa khoa	B	B	Khoa YHCT và PHCN		Đạt
2	Lương Phi	Hùng	17/9/1981	Kinh	Nam	Quảng Nam	Khu phố Tân Hưng, thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Y sỹ đa khoa	B	B	Khoa YHCT và PHCN		Đạt

3	Trần Văn	Hiển	19/02/1973	Kinh	Nam	Ninh Bình	Khu phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Y sỹ đa khoa	A	B	Khoa YHCT và PHCN		Đạt
VII	**Y sỹ đa khoa-Khoa Khám bệnh; Trạm Y tế xã Nghĩa Trung**													
1	Trịnh Thị	Huyền	02/9/1992	Kinh	Nữ	Thái Bình	Khu phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Y sỹ đa khoa	B	B	Khoa Khám bệnh		Đạt
2	Nguyễn Đức	Thành	30/10/1996	Kinh	Nam	Quảng Ngãi	Thôn 2, xã Đường 10-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Y sỹ đa khoa	CNTT cơ bản	B	Trạm y tế xã Nghĩa Trung		Đạt
3	Nguyễn Văn	Tân	24/8/1987	Kinh	Nam	Ninh Bình	Thôn 1, xã Đường 10-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Y sỹ đa khoa	B	B	Khoa Khám bệnh; Trạm y tế xã Nghĩa Trung		Đạt
4	Hứa Thị	Nga	01/4/1993	Kinh	Nữ	Quảng Nam	Thôn 4, xã Đoàn Kết-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Y sỹ đa khoa	A	B	Khoa YHCT và PHCN		Đạt
VIII	**Văn thư- Lưu trữ**													
1	Triệu Trúc	Ngân	23/01/1990	Nùng	Nữ	Cao Bằng	Khu phố Đức Hòa, thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Công tác xã hội	A	B	Phòng hành chính tổng hợp	Dân tộc thiểu số	Đạt

UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2
(SỰ NGHIỆP VĂN HÓA)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
I	**Luật - Viên chức hạng III**													
1	Đặng Thị Quỳnh	Giang	22/9/1984	Kinh	Nữ	Thái Bình	Khu phố Đức Lập-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật	B	B	Viên chức Hạng III	Con thương binh 2/4	Đạt
2	Lê Thanh	Phong	09/11/1978	Kinh	Nam	Quảng Ngãi	Khu phố Đức Lập-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật	B	B	Viên chức Hạng III		Đạt
II	**Báo chí - Biên tập viên hạng III, Phóng viên hạng III**													
1	Châu Anh	Thắng	18/12/1983	Kinh	Nam	Bến Tre	Khu phố Đức Lập-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Báo chí	B	B	Biên tập viên hạng III		Đạt

UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2
(TRUNG TÂM PHÁT DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
I	**Khuyến nông viên (Hạng III)**													
1	Trần Hoàng	Lâm	28/6/1988	Kinh	Nam	Quảng Ngãi	Thôn 2, xã Minh Hưng -Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Kỹ sư lâm nghiệp, chuyên ngành Quản lý tài nguyên rừng	B	B	Khuyến nông viên (Hạng III)		Đạt
2	Lê Văn	Đức	01/3/1989	Kinh	Nam	Nghệ An	Khu phố Đức Hòa, thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Kỹ sư Khoa học cây trồng	B	B	Khuyến nông viên (Hạng III)		Đạt

UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2
(BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG HỘ BÙ ĐĂNG)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
I	**Phòng Hành chính-Tổng hợp**													
1	Bùi Văn	Cường	10/10/1990	Kinh	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	Thôn 4, xã Đồng Nai-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật	B	B	Phòng Hành chính-Tổng hợp		Đạt
2	Đoàn Thị Tú	Anh	06/3/1982	Kinh	Nữ	Hà Tĩnh	Số 84, tổ 3A, khu phố Suối đá, phường Tân Xuân-Thành phố Đồng Xoài-Bình Phước	12/12	Thạc sỹ Tài chính-Ngân hàng; Cử nhân Kế toán	B	B1	Phòng Hành chính-Tổng hợp		Đạt
3	Nguyễn Thế	Bảo	02/8/1995	Kinh	Nam	Quảng Ngãi	Khu phố Hòa Đồng, thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật Kinh tế	-	-	Phòng Hành chính-Tổng hợp		Đạt
II	**Quản lý bảo vệ rừng viên (Hạng III)**													

1	Nguyễn Trung	Quân	29/4/1987	Kinh	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	Khu phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Kỹ sư Lâm nghiệp chuyên ngành Nông lâm kết hợp	B	B	Quản lý bảo vệ rừng viên (hạng III)	Con đẻ của người bị nhiễm CĐHH	Đạt
2	Nguyễn Huy	Toàn	01/10/1993	Kinh	Nam	Nam Định	Ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài-Bình Phước	12/12	Kỹ sư Lâm nghiệp chuyên ngành Nông lâm kết hợp	B	B	Quản lý bảo vệ rừng viên (hạng III)		Đạt
III	**Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng viên (Hạng IV)**													
1	Nguyễn Văn	Quyến	12/09/1979	Kinh	Nam	Ninh Bình	Thôn 7, xã Minh Hưng-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Trung cấp Lâm sinh	A	A	Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng viên (hạng IV)		Đạt
2	Nguyễn Đắc	Mạnh	03/6/1979	Kinh	Nam	Phú Thọ	Khu phố 7, thị trấn Phước Cát-Cát Tiên-Lâm Đồng	12/12	Trung cấp Kiểm lâm	A	B	Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng viên (hạng IV)		Đạt

UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2
(TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
I	**Tài vụ**													
1	Nguyễn Thị Phượng	Hồng	26/01/1984	Kinh	Nữ	Quảng Ngãi	Khu phố Đức Thọ-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng	B	B	Tài vụ		Đạt
2	Phạm Ngọc	Thuận	21/10/1985	Kinh	Nữ	Quảng Nam	Khu phố Đức Hòa-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng	B	B	Tài vụ		Đạt
II	**Ngân sách**													
1	Huỳnh Thị	Hoàng	30/7/1986	Kinh	Nữ	Quảng Ngãi	Khu phố Đức Lập-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Kế toán	B	B	Ngân sách		Đạt
2	Hứa Thị Anh	Trúc	02/01/1999	Kinh	Nữ	Quảng Nam	Thôn 4, xã Đoàn Kết-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Đại học Kế toán	CNTT nâng cao	B1	Ngân sách		Đạt

Nam.

3	Nguyễn Thị	Toan	10/5/1984	Kinh	Nữ	Quảng Bình	Khu phố Đức Lợi-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Kế toán	B	B	Ngân sách		Đạt
4	Phan Công	Danh	30/10/1994	Kinh	Nam	Quảng Nam	Khu phố Tân Hưng-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Kế toán	-	B1	Ngân sách		Đạt
5	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	04/02/1985	Kinh	Nữ	Hà Nội	Khu phố Đức Hòa-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Kế toán	A	B	Ngân sách	Con thương binh 4/4	Đạt
III	**Thẩm định các công trình xây dựng dân dụng; giao thông**													
1	Nguyễn Hùng	Tuấn	02/11/1988	Kinh	Nam	Phú Thọ	34 Đặng Văn Ngữ-KP 11-P. Phú Trinh-TP Phan Thiết	12/12	Kỹ sư ngành Xây dựng cầu đường	B	B	Thẩm định các công trình xây dựng dân dụng; giao thông		Đạt

Nam.

UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chức danh đăng ký	Đối tượng ưu tiên	Lý do
1. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT														
I	**Tài vụ**													
1	Lê Xuân	Phúc	20/6/1986	Kinh	Nam	Thanh Hóa	Khu phố Đức Thọ-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Cử nhân Quản trị kinh doanh (Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Tài chính-Ngân hàng)	B	C	Tài vụ		Trình độ chuyên môn không phù hợp với vị trí tuyển dụng
III	**Thẩm định các công trình xây dựng dân dụng; giao thông**													
1	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	26/4/1995	Kinh	Nữ	Đồng Nai	Khu phố Đức Thọ-Thị trấn Đức Phong-Bù Đăng-Bình Phước	12/12	Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường	B	B	Thẩm định các công trình xây dựng dân dụng; giao thông		Trình độ chuyên môn không phù hợp với vị trí tuyển dụng
2. BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG HỘ BÙ ĐĂNG														
III	**Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng viên (Hạng IV)**													
1	Phạm Văn	Toán	31/12/1985	Kinh	Nam	Tuyên Quang	Thôn Sơn Phú - Phú Sơn - Bù Đăng - Bình Phước	12/12	Trung cấp ngành Chế biến nông sản thực phẩm	A	A	Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng viên (hạng IV)		Trình độ chuyên môn không phù hợp với vị trí tuyển dụng
Tổng cộng: 03 trường hợp														